

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày 26-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Tuấn Điệp

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan H Trần Trọng An – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh T, sinh ngày 03/12/1995, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 20 Đ54, phường Đồng Quốc Bình (nay là phường Lạch Tray), quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Số 22A, Đ31, phường Đồng Quốc Bình (nay là phường Lạch Tray), quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thuận và bà Đào Thị Hương, bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/6/2023, Công an phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty (đã được xóa); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2024 đến ngày 23/6/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Nguyễn Mai Tr, sinh ngày 27/6/1995, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 80 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Số 30 đường Bạch Thái Bưởi, phường Đồng Quốc Bình (nay là phường Lạch Tray), quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Vinh (đã chết) và bà Mai Thị

Hiện, bị cáo có chồng là Phạm Văn T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2024 đến ngày 23/6/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

3. Nguyễn Việt H, sinh ngày 04/01/2004, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 01/35/8/358 đường Đà Nẵng, tổ dân phố Đoạn Xá 5, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Trường và bà Trịnh Thị Lan, bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2024 đến ngày 23/6/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan* : Bà Trịnh Thị Lan, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 1/35/8/358 đường Đà Nẵng, tổ dân phố Đoạn Xá 5, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông H Gia Trọng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 01 giờ 30 phút ngày 15/6/2024, tại sảnh chính chung cư HH4 H Huy, phường Đồng Quốc Bình (nay là phường Lạch Tray), quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an phường Đồng Quốc Bình phát hiện Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Phát hiện lực lượng công an, Tr đã ném xuống đất gần nơi Tr đứng 01 gói giấy. Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ, kiểm tra bên trong có 01 viên nén màu xám và 01 Ti nilon kích thước (02 x 02) cm, trong có tinh thể màu trắng. Theo Tr và H khai nhận đó là ma Ty Ketamine và thuốc lắc, Tr và H mang theo để bán cho một người tên Linh (hiện chưa xác định được lý lịch, địa chỉ). Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tr và H về hành vi Mua bán trái phép chất ma Ty, niêm phong vật chứng gửi giám định (Bút lục số 102 - 104). Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của Tr và H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 15R1 - 011.47, thu giữ của Tr 01 điện thoại di động, của H 02 điện thoại di động.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Việt H tại số 1/35/8/358 đường Đà Nẵng, tổ dân phố Đoạn Xá 5, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng không thu giữ được gì liên quan đến tội phạm về ma Ty.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mai Tr tại số 30 đường Bạch Thái Bưởi, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra thu giữ 01 Ti nilon kích thước (02 x 02) cm, bên trong có tinh thể màu trắng; 01 đĩa sủ; 01 thẻ nhựa kích thước (05 x 08) cm và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H khai nhận đã nhiều lần bán trái phép chất ma Ty cho nhiều người nhưng không nhớ được cụ thể. Tr

và H còn khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang, vào khoảng hơn 23 giờ ngày 14/6/2024, thông qua Phạm Văn Khải, sinh ngày 15/7/1999; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 25/192 đường Hàng Tổng, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng giới thiệu, Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H đã bán cho Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 14/10/2004, ĐKHKT và chỗ ở tại xóm 8, thôn Kiều Hạ, xã Quốc Tuấn, huyện An Dương (nay là phường An Hải, quận An Dương), thành phố Hải Phòng 01 Ti ma Ty Ketamine với giá 1.200.000 đồng.

Về nguồn gốc số ma Ty, Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H khai vào khoảng hơn 21 giờ ngày 14/6/2024, Tr gọi điện thoại rồi chuyển tiền cho Nguyễn Anh T để H đến nơi ở của T tại số 22A Đ31 phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng mua 01 gam ma Ty Ketamine và 03 viên thuốc lắc với giá 1.000.000 đồng/gam ma Ty Ketamine và 300.000 đồng/viên thuốc lắc để nhằm mục đích bán cho đối tượng tên Linh. Sau khi H mua được ma Ty cầm về nhà của Tr thì Tr đã cân lại và thấy khối lượng ma Ty Ketamine là 01 gam cả Ti nylon. Tr đã lấy bớt ra một phần nhỏ ma Ty Ketamine, sử dụng một ít và cất giấu một ít để nhằm mục đích sử dụng và bán cho người khác. Số ma Ty Ketamine còn lại sau khi đã lấy ra một phần nhỏ, Tr vẫn để trong Ti nylon với mục đích sẽ bán cho Linh. Do Linh thay đổi ý định, chỉ mua 01 viên thuốc lắc và 01 Ti ma Ty Ketamine nên Tr và H đã cầm theo ma Ty cùng 01 viên thuốc lắc đến sảnh chung cư HH4 H Huy để bán cho Linh nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Đối với 02 viên thuốc lắc còn lại, Tr khai đã đánh rơi mất không thu hồi được. Đối với số ma Ty Ketamine bán cho Nguyễn Ngọc T cũng do Tr chuyển khoản cho Nguyễn Anh T để H đến nhận ma Ty bán cho Nguyễn Ngọc T. Đối với số ma Ty này Tr và H đã không lấy bớt ra như đã lấy bớt của lần mua trước.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H, Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt giữ Nguyễn Anh T đồng thời khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Anh T tại số 22A, Đ31, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Kết quả, Cơ quan điều tra thu giữ trên đệm trong phòng ngủ thuộc tầng 2, thu giữ 02 Ti nylon, trong đó 01 Ti nylon kích thước (02 x 03) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 Ti nylon kích thước (05 x 14) cm, bên trong Ti nylon này có 01 Ti nylon kích thước 04 x 05 cm và 01 Ti nylon kích thước (1,5 x 02) cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ trên đệm này 01 ống nhựa màu trắng dài khoảng 5cm; 01 cân điện tử; 01 điện thoại Iphone đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 766/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 viên nén màu xám, thu giữ của Nguyễn Việt H và Nguyễn Mai Tr khi bắt quả tang là ma Ty MDMA, có khối lượng là 0,42 gam; Tinh thể màu trắng, thu giữ của Nguyễn Việt H và

Nguyễn Mai Tr khi bắt quả tang là ma Ty Ketamine, có khối lượng là 0,56 gam; Tinh thể màu trắng, thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Mai Tr là ma Ty Ketamine, có khối lượng 0,18 gam; Tinh thể màu trắng trong Ti nylon kích thước (04 x 05) cm; (1,5 x 02) cm và (02 x 03) cm thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Anh T là ma Ty Ketamine, có khối lượng lần lượt là 2,50 gam; 0,72 gam và 0,29 gam. Tổng khối lượng ma Ty thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Anh T là 3,51 gam chất ma Ty Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Anh T khai nhận về hành vi bán trái phép chất ma Ty cho Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H như nội dung nêu trên. Về nguồn gốc của số ma Ty, Nguyễn Anh T khai nhận đã mua của Bùi Anh Thắng, sinh ngày 08/9/2000, ĐKKHKT và chỗ ở: Số 8C118, phường Trại Chuối (nay là phường Thượng Lý), quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng vào chiều tối ngày 14/6/2024. Nguyễn Anh T đã mua của Thắng 05 gam ma Ty Ketamine và 10 viên thuốc lắc với giá 800.000 đồng/gam ma Ty Ketamine và 250.000 đồng/viên thuốc lắc. Số ma Ty Ketamine mua được của mỗi lần đều được Nguyễn Anh T cân, kiểm tra lại và xác nhận đủ. Đối với số ma Ty Ketamine bán cho khách thì T sẽ cân mỗi Ti là 01 gam cả bì và phần ma Ty thực tế chỉ là 0,8 gam ma Ty Ketamine/Ti. Nguyễn Anh T đã bán cho nhiều người, trong đó vào tối ngày 14/6/2024, Nguyễn Anh T 02 lần bán ma Ty cho Nguyễn Thị Mai Tr và Nguyễn Việt H với tổng số ma Ty được xác định là 02 Ti ma Ty Ketamine và 03 viên thuốc lắc. tương ứng với 1,6 gam ma Ty Ketamine và 1,26 gam ma Ty MDMA. Đối với 07 viên thuốc lắc còn lại sau khi đã bán cho Tr và H, theo Nguyễn Anh T khai đã đưa cho Nguyễn Thị Hồng Hạnh, sinh năm: 1999, nhà ở trong ngõ 20 Nam Pháp 1, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để nhờ Hạnh bán hộ. Tiến hành xác minh tại khu vực ngõ 20 Nam Pháp 1, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng không có người nào tên Hạnh như lời khai của Nguyễn Anh T.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Anh T, Nguyễn Mai Tr, Nguyễn Việt H xác định khối lượng ma Ty H và Tr đã bán cho Nguyễn Ngọc T là 0,8 gam ma Ty Ketamine.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Anh T phù hợp nhau về khối lượng ma Ty Ketamine của mỗi Ti nylon, xác định khối lượng ma Ty Ketamine Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H đã bán cho Nguyễn Ngọc T là 0,8 gam. Như vậy, trong khoảng thời gian từ tối ngày 14/6/2024 đến ngày 15/6/2024, Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H đã cùng nhau 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma Ty. Trong đó, lần thứ nhất vào khoảng hơn 23 giờ ngày 14/6/2024, tại khu vực chung cư H Huy, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bán cho Nguyễn Ngọc T 0,8 gam ma Ty Ketamine; Lần thứ hai vào ngày 15/6/2024, mua 01 Ti ketamine và 03 viên thuốc lắc của T

để bán, khi mang 0,56 gam ma Ty Ketamine và 01 viên thuốc lắc (0,42 gam ma Ty MDMA) đến khu vực sảnh chính chung cư HH4 H Huy, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để bán cho một đối tượng tên Linh nhưng chưa bán được cho Linh thì bị bắt quả tang. Ngoài ra Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H còn cất giữ 0,18 gam ma Ty Ketamine để nhằm mục đích mua bán. Nên các bị can Tr và H phải chịu trách nhiệm mua bán trái phép đối với tổng khối lượng ma Ty là 1,54 gam chất ma Ty Ketamine và 1,26 gam chất ma Ty MDMA (03 viên thuốc lắc).

Đối với Nguyễn Anh T phải chịu trách nhiệm hình sự về nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma Ty, với tổng khối lượng ma Ty là 3,51 gam + 1,6 gam = 5,11 gam ma Ty Ketamine và 0,42 gam x 10 = 4,2 gam ma Ty MDMA. Căn cứ theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19//2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ thì tổng khối lượng 02 chất ma Ty trên so với khởi điểm của điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự = $(5,11 \times 5 : 20 + 4,2) : 5 = 109,55\%$.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Anh T, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Anh Thắng. Kết quả khám xét nơi ở của Thắng, Cơ quan điều tra thu giữ tổng số 20,07 gam ma Ty Ketamine, 16,84 gam ma Ty Methamphetamine và 0,14 gam ma Ty MDMA; Khám xét xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS: 15G1 - 88.992 đang để trong nhà của Thắng, Cơ quan điều tra thu giữ 3,56 gam ma Ty MDMA. Tại thời điểm khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Anh Thắng còn có mặt Vũ Nhật Kỳ Huê, sinh năm 2000 ĐKKHKT: Số 16/104 đường Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, là người sống chung như vợ chồng với Thắng từ tháng 5/2024.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Anh Thắng và Vũ Nhật Kỳ Huê khai nhận: Do Thắng không có việc làm ổn định nên đã nảy sinh ý định mua ma Ty về để bán kiếm lãi. Thắng mua ma Ty Methamphetamine giá 600.000 đồng/gam và bán với giá 900.000 đồng/gam; Mua Ketamine giá 750.000 đồng/gam và bán với giá từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng/gam; Mua thuốc lắc giá 200.000 đồng đến 250.000 đồng/viên và bán với giá 250.000 đồng đến 300.000 đồng/viên. Thắng mua ma Ty Ketamine và ma Ty Methamphetamine của người đàn ông tên Trung nhà ở khu vực ngõ 350 Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Đối với thuốc lắc, Thắng mua của người đàn ông tên Trường nhà ở khu vực ngõ Lý Tiêm thuộc phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Số ma Ty mua được Thắng thường chia làm 02 phần. Một phần Thắng để tại nhà để bán dần và để Huê bán giúp Thắng khi Thắng không có nhà. Một phần Thắng để trong cốp xe mô tô của Thắng để Thắng bán trực tiếp. Đối với Huê, biết rõ Thắng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma Ty nhưng vẫn giúp sức cho Thắng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma Ty với lượng ma Ty Thắng để ở nhà. Ngoài ra,

Thắng cũng khai nhận hành vi bán trái phép chất ma Ty của Thắng cho Nguyễn Anh T như lời khai của Nguyễn Anh T. Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can đối với Bùi Anh Thắng và Vũ Nhật Kỳ Huê về tội Mua bán trái phép chất ma Ty, theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự để điều tra.

Về vật chứng của vụ án:

- Chuyển các đồ vật, tài sản thu giữ của Nguyễn Anh T, Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H đến Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của Phạm Văn Khải đã xử lý tại Bản án số 255/2024/HS-ST ngày 11/12/2024 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đối với số ma Ty thu giữ của Nguyễn Anh T, Nguyễn Mai Tr, Nguyễn Việt H và Bùi Anh Thắng cùng các đồ vật, tài sản thu giữ của Bùi Anh Thắng, Vũ Nhật Kỳ Huê tiếp tục tạm giữ tại Cơ quan điều tra để tiếp tục điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma Ty của Bùi Anh Thắng, Vũ Nhật Kỳ Huê và những đối tượng khác.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSHP-P1 ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội Mua bán trái phép chất ma Ty quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Truy tố bị cáo Nguyễn Mai Tr, Nguyễn Việt H về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận khối lượng các loại ma túy và số lần mua bán ma túy như bản cáo trạng truy tố là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị Lan trình bày chiếc xe máy bị cáo H sử dụng để đi mua ma Ty là của bà. Bà Lan không biết việc bị cáo dùng chiếc xe để đi mua ma Ty. Bà Lan đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bà chiếc xe máy Vision đang bị thu giữ.

Chủ tọa công bố lời khai người làm chứng có nội dung như bị cáo khai nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 10

năm đến 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”. Phạt tiền bị cáo từ 5 triệu đến 10 triệu đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Tr, Nguyễn Việt H mỗi bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma Ty”. Phạt tiền các bị cáo từ 5 triệu đến 10 triệu đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước và 03 điện thoại di động và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng thu của các bị cáo.

Trả lại bà Trịnh Thị Lan 01 xe máy. Trả lại bị cáo Nguyễn Việt H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu cam; 01 đoạn ống hút màu trắng; 01 cân điện tử màu đen.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Căn cứ các lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Ngày 14/6/2024, Nguyễn Anh T đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma Ty, với tổng khối lượng là 5,11 gam ma Ty Ketamine và 4,2 gam ma Ty MDMA.

Trong khoảng thời gian từ tối ngày 14/6/2024 đến sáng ngày 15/6/2024, Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma Ty với tổng khối lượng là 1,54 gam ma Ty Ketamine và 1,26 gam ma Ty MDMA.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh T Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma Ty vi phạm Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Anh T có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma tuý và lượng ma tuý bị cáo Nguyễn Anh T mua bán là 5,11 gam ma Ty Ketamine và 4,2 gam ma Ty MDMA nên hành vi của bị cáo T vi phạm điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

p) Có 02 chất ma Ty trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng ma Ty quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này.

Các bị cáo Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma Ty với tổng khối lượng là 1,54 gam ma Ty Ketamine và 1,26 gam ma Ty MDMA, nên hành vi của bị cáo Tr và bị cáo H vi phạm điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

b) Phạm tội 02 lần trở lên.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma Ty của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, ma Ty là tệ nạn xã hội, nghiện hút ma Ty gây nguy hại cho sức khỏe và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi Mua bán ma Ty của các bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma Ty. Vì vậy, cần xét xử các bị cáo với mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :

Các bị cáo không vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Vai trò của các bị cáo:* Hội đồng xét xử phân hoá vai trò các bị cáo như sau. Bị cáo Nguyễn Anh T có vai trò cao hơn, lượng ma tuý mua bán nhiều hơn nên hình phạt cao nhất, bị cáo Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H có vai trò ngang nhau lượng ma tuý mua bán ít hơn bị cáo T nên hình phạt thấp hơn bị cáo T.

[7] Về hình phạt:

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, số lần và khối lượng ma Ty các bị cáo đã mua bán, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt mới đủ để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[8] *Về hình phạt bổ sung:*

Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma Ty nhằm mục đích kiếm lợi nhuận, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên phạt các bị cáo mức 5.000.000 đồng là phù hợp.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng thu của bị cáo Tr; 01 điện thoại di động Iphone màu tím có số IMEI: 358795286927903, IMEI2: 358795287151545 của bị cáo Nguyễn Mai Tr; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh có IMEI: 350022961330693, IMEI 2: 350022961218195 của bị cáo Nguyễn Việt H; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh có IMEI: 353900103395574, IMEI2: 353900103235853 của bị cáo Nguyễn Anh T liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu cam; 01 đoạn ống hút màu trắng; 01 cân điện tử màu đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động Iphone màu trắng có IMEI: 359253060185255 thu của bị cáo Nguyễn Việt H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo H.

01 xe máy Vison màu anh đen biển kiểm soát 15R1 - 011.47 có số máy: JK03E0660322, số khung RLHJK0312NY036946 là của bà Trịnh Thị Lan không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bà Lan.

[10] *Về án phí:* các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] *Các vấn đề khác:* Đối với Bùi Anh Thắng, Vũ Nhật Kỳ Huê là những người đã thực hiện hành vi mua bán trái phép ma Ty trong vụ án, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với Phạm Văn Khải, sinh ngày 15/7/1999; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 25/192 đường Hàng Tổng, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, là người đã thực hiện hành vi giúp sức cho Nguyễn Việt H bán trái phép ma Ty cho anh Nguyễn Ngọc T 0,8 gam ma Ty Ketamine với giá 1.200.000 đồng, ngày 11/12/2024 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xét xử và tuyên phạt Phạm Văn Khải 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma Ty.

Đối với Nguyễn Ngọc T sau khi thông qua Phạm Văn Khải mua ma Ty của Nguyễn Việt H và đã sử dụng hết nên không có căn cứ xử lý T về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty theo quy định Điều 249 Bộ luật Hình sự. Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty.

Đối với đối tượng Linh, là người đặt mua ma Ty của Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H vào ngày 14/6/2024, do không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Trịnh Thị Lan là mẹ của bị can Nguyễn Việt H, là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 15R1 - 011.47 và cũng là người đã cho H mượn chiếc xe mô tô trên để sử dụng nhưng không biết H sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đồng phạm với H về hành vi mua bán trái phép chất ma Ty.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, p khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt Nguyễn Anh T 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2024.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Anh T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt Nguyễn Mai Tr 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2024.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Mai Tr 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt Nguyễn Việt H 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2024.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Việt H 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước các tài sản sau: 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng thu của bị cáo Nguyễn Mai Tr; 01 điện thoại di động Iphone màu tím có số IMEI: 358795286927903, IMEI2: 358795287151545 của Nguyễn Mai Tr; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh có IMEI: 350022961330693, IMEI 2:

350022961218195 của Nguyễn Việt H; 01 điện thoại di động Iphone màu xanh có IMEI: 353900103395574, IMEI2: 353900103235853 của Nguyễn Anh T.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu cam; 01 đoạn ống hút màu trắng; 01 cân điện tử màu đen.

Trả lại bị cáo Nguyễn Việt H 01 điện thoại di động Iphone màu trắng có IMEI: 359253060185255.

Trả lại bà Trịnh Thị Lan 01 xe máy Vison màu anh đen biển kiểm soát 15R1 - 011.47 có số máy: JK03E0660322, số khung RLHJK0312NY036946.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo, Nguyễn Anh T, Nguyễn Mai Tr và Nguyễn Việt H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tỉnh